TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THUỶ** TỈNH THANH HOÁ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 02/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THUỶ, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiếp; bà Nguyễn Thị Thương .

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Minh Chữ, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thuỷ, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Quách Văn H, sinh ngày 02/02/1993; nơi sinh: C, C, Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn Đ và bà Cao Thị P. Vợ: Y H1, sinh năm 1993 và 02 người con, con lớn 8 tuổi, con nhỏ 07 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Đình M, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp Ô, xã A, huyện N, tỉnh Cà Mau. Anh M ủy quyền cho bà: Bùi Thị Q, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa (theo văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 10 năm 2023). Có mặt

- Cháu Nguyễn Ngọc Bảo H2, sinh ngày 10/01/2020; địa chỉ: Ấp Ông T, xã A, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của cháu Bảo H3: Bà Cao Thị C, sinh năm

1987; địa chỉ: Ấp Ông T, xã A, huyện N, tỉnh Cà Mau (là mẹ cháu H3). Bà C ủy quyền cho bà: Bùi Thị Q, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa (theo văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 10 năm 2023). Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Cao Đình T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.Có mặt

Người làm chứng: Ông Quách Văn Đ, sinh năm 1958.Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ, ngày 24/01/2023, Quách Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36L1-204.41, chở ngồi sau xe gồm: ông Quách Văn Đ1, Quách Minh C1, Quách Thị Hồng D đi chúc tết họ hàng, khi đang di chuyển trên đoạn đường thuộc thôn Q, C, huyện C, do đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình, dẫn đến va chạm với xe đi ngược chiều biển kiểm soát 36L1-217.80 do anh Nguyễn Đình M điều khiển, chở ngồi sau xe gồm chị Cao Thị C, cháu Nguyễn Ngọc Bảo H2, cháu Nguyễn Ngọc H2 (*là vợ và con của anh M*). Hậu quả anh M bị tổn hại 45% *(Bốn mươi lăm phần trăm)* sức khỏe, cháu Nguyễn Ngọc Bảo H2 bị tổn hại 63% *(Sáu mươi ba phần trăm)* sức khỏe, hai xe mô tô bị hư hỏng.

- Tại Kết luận giám định số 632/KLTTCT-PYTH, ngày 12/5/2023 của Trung Tâm Pháp y tỉnh T kết luận:

Anh Nguyễn Đình M bị chấn thương sọ não gây tổn thương: Vỡ lún xương trán, máu tụ ngoài màng cứng, đã được xử lý phẫu thuật lấy máu tụ ngoài màng cứng trên lều tiểu não, hiện tại còn hình ảnh ổ khuyết xương hộp sọ vùng trán trái, kích thước (37 x 45) mm: 30%;

Vỡ thành trước xoang trán bên phải đã được điều trị: 7%; Vỡ thành trước xoang trán bên trái đã được điều trị: 7%; Máu tụ ngoài màng cứng vùng trán trái đã được điều trị: 5%; Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức giữa hai cung lông mày: 3%; Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương sọ não vùng liên thái dương hai bên: 2%.

Kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình M là 45% *(Bốn mươi lăm phần trăm)*.

- Bản kết luận giám định số 633/KLTTCT-PYTH, ngày 12/5/2023 của Trung Tâm Pháp y tỉnh T kết luận:

Cháu Nguyễn Ngọc Bảo H2 bị chấn thương sọ não gây tổn thương: Đụng dập tụ máu nhu mô não thùy trán phải, chảy máu trong hệ thống não thất, đã được điều trị, hiện tại còn hình ảnh giảm tỷ trọng tương đương dịch não tủy nhu mô não thùy trán trái, kích thước (40 x 20) mm: 30%;

Vỡ xương trán và tụ máu trong não, đã được điều trị, hiện tại còn hình ảnh ổ khuyết xương sọ vùng trán hai bên, kích thước (50 x 70) mm: 30%; Chảy máu dưới màng cứng vùng trán thái dương phải, đã được điều trị: 16%; Vỡ xương trần hốc mắt phải, đã được điều trị: 7%; Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương vùng trán đỉnh, kích thước: 3%.

Kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Ngọc B Hân là 63% *(Sáu mươi ba phần trăm)*.

Tại Kết luận giám định số: 589/KL-KTHS , ngày 06/02/202 của Phòng K, Công an tỉnh T, kết luận trong máu của Nguyễn Đình M không có cồn trong khí thở.

Kết quả đo kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở ngày 24/01/2023 của Quách Văn H xác định: Tại thời điểm xảy ra tai nạn H không có cồn trong khí thở.

Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đình M, và đại diện bị hại chị Cao Thị C yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh M và cháu H2 tổng số tiền là 356.858.969đ *(Ba trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm sáu mươi chín đồng)*,

Về vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36L1-204.41 nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX màu Xanh-Xám-Đen (xe cũ, đã qua sử dụng), xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số 026370, mang tên Y H1, địa chỉ thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, biển số đăng ký 36L1-204.41; 01 (một) giấy phép lái xe số 380184004596 hạng A1, do Sở G cấp cho Quách Văn H. Các vật chứng nêu trên hiện đã được chuyển đến bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Cơ quan Thi hành án dân sự huyện C.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSCT ngày 04 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thuỷ đã truy tố bị cáo Quách Văn H *về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 260- BLHS. Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề* nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 – BLHS; Điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 584, 585, 589 và Điều 590 Bộ luật Dân sự; điểm a, khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án đề nghị xử phạt: Bị cáo Quách Văn H từ 24 tháng – 30 tháng tù*; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho anh M và cháu Bảo H2 số tiền từ 300.000.000đ – 320.000.000đ; Về vật chứng: Tiếp tục quy trữ 01 xe mô tô; Trả lại 01 Giấy phép lái xe cho Quách Văn H; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố là đúng.

Lời khai người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng đều phù hợp với nội dung cáo trạng.

Tại phiên tòa bà Bùi Thị Q trình bày: anh Nguyễn Đình M và cháu Nguyễn Ngọc B H2 là con rể và cháu ngoại của bà sinh sống tại tỉnh Cà Mau, các cháu về quê ăn tết cùng với gia đình bà. Ngày 24/01/2023, anh M chở vợ con đi chúc tết trên đường về thì bị tai nạn giao thông phải đi điều trị tại bệnh viện nhiều ngày, đến nay vết thương chỉ mới tạm ổn định còn phải tái khám nhiều lần, chi phí rất tốn kém, nhưng gia đình Quách Văn H chỉ mới bồi thường được 21.000.000đ (hai mươi mốt triệu đồng) sau đó H và gia đình không đến thăm hỏi và bồi thường gì nữa. Nay bà được anh M và chị C ủy quyền tham gia tố tụng yêu cầu trừ số tiền 21.000.000 đồng bị cáo H đã bồi thường và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo H theo quy định của pháp luật và phải bồi thường cho anh M và cháu H2 số tiền là 335.858.969đ *(Ba trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm sáu mươi chín đồng)*.

Người có quyền lợi liên quan: anh Cao Đình T1 đã nhận lại chiếc xe máy BKS 36L1-217.80, chi phí sửa chữa xe anh M chi trả, nay anh không yêu cầu gì nữa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 24/01/2023, trên tỉnh lộ 523B thuộc thôn Q, xã C, huyện C. Bị cáo Quách Văn H điều khiển xe mô tô BKS 36L1-204.41 chở ngồi sau xe gồm: ông Quách Văn Đ1, Quách Minh C1, Quách Thị Hồng D đi lấn phần đường bên trái theo chiều xe chạy của mình dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 36L1-217.80 đang di chuyển ngược chiều theo hướng Bá Thước đi C do anh Nguyễn Đình M điều khiển chở ngồi sau xe gồm: chị Cao Thị C, cháu Nguyễn Ngọc Bảo H2, cháu Nguyễn Ngọc H2 làm cho anh Nguyễn Đình M bị tổn hại 45% (Bốn mươi lăm phần trăm) sức khoẻ, cháu Nguyễn Ngọc B Hân tổn hại 63% (Sáu mươi ba phần trăm) sức khoẻ. Hành vi của Quách Văn H đã vi phạm vào khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ

năm 2008 và đã phạm vào tội vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ, tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 – BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thuỷ truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tổn hại đến sức khoẻ của người khác. Bị cáo đã có giấy phép lái xe, nhưng khi tham gia giao thông đã không tuân thủ theo quy định của Luật giao thông đường bộ đi lấn sang phần đường của người khác dẫn đến va chạm giao thông gây thương tích nặng cho anh M và cháu Nguyễn Ngọc Bảo H2, mặc dù anh M và cháu H2 đều được cấp cứu điều trị kịp thời nhưng vì thương tích ở vùng đầu chấn thương sọ não nên ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe, sau khi gây tai nạn bị cáo bồi thường một phần rất nhỏ so với chi phí thực tế cho bị hại, bị cáo thiếu thiện chí khắc phục hậu quả nên dư luận bất bình, cần phải xử nghiêm nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường một phần nhỏ thiệt hại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đình M và đại diện hợp pháp của cháu Bảo H2 đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm và tiền chi phí sửa xe. Xét thấy, yêu cầu bồi thường là chính đáng nên chấp nhận. Căn cứ vào Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận các khoản cụ thể như sau:

Đối với anh Nguyễn Đình M: Sau khi bị tai nạn ngày 24/01/2023, anh M đã được đưa đến Bệnh viện C2 sơ cứu và chuyển xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh T để mổ chấn thương hộp sọ từ ngày 24/01/2023 đến ngày 03/2/2023 ra viện. Ngày 29/5/2023 nhập viện để ghép sọ đến ngày 07/6/2023 ra viện. Tiền viện phí và tiền thuốc tại bệnh viện C2 và tại bệnh viện tỉnh T 02 lần sau khi trừ số tiền Bảo hiểm y tế chi trả, anh M phải mua thuốcvà nộp vào là 33.424.000đ (có hóa đơn kèm theo)

Chi phí thuê xe đi điều trị và đi giám định là: 5.000.000đ

Thu nhập bị mất của người theo chăm anh M tại bệnh viện: 21 ngày x 250.000đ/ ngày = 5.250.000đ

Thu nhập bị mất của anh M bị mất trong quá trình điều trị và trong thời gian nghỉ việc từ tháng 02 năm 2023 đến tháng 06/2023 (do anh M là giáo viên phải thuê người giảng dạy có xác nhận của nhà trường) là 27.302.748đ.

Tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho anh M bằng 40 tháng lương cơ sở: 1.800.000đ x 40 tháng = 73.800.000đ.Tổng cộng là 144.776.000đ

Đối với cháu Nguyễn Ngọc Bảo H2: Tiền thuốc tại BV N là 21.154.927đ (Tiền viện phí, tiền thuốc cho cháu Nguyễn Ngọc B Hân tại bệnh viện C2: 803.808đ đã được BHYT thanh toán toàn bộ và tại bệnh viện N1 đã được BHYT thanh toán là 127.804.728 đ)

Chi phí thuê xe cho cháu H2 tại Bệnh viện C2 đi bệnh viện N2 và đi bệnh viện N1 và đi giám định tổng cộng là 7.450.000đ.

Thu nhập bị mất của người theo chăm cháu H2 tại bệnh viện 43 ngày x 300.000đ/ ngày = 12.900.000đ

Thu nhập bị mất của người chăm sóc cháu tại nhà 120 ngày x 250.000đ = 30.000.000đ.

Chi phí thuê nhà trọ để chăm cháu H2: 43 ngày x 100.000đ/ ngày = 4.300.000đ.

Chi phí thuê xe và tiền bồi dưỡng sức khỏe cho những người đi hiến máu cho cháu H2 = 5.000.000đ

Tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho cháu H2 bằng 50 tháng lương tối thiểu: 50 tháng x 1.800.000đ/ tháng = 90.000.000đ

Tổng cộng các khoản là: 170.804.000đ (Một trăm bảy mươi triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn đồng)

Chi phí sửa chữa xe cho anh T1 (xe anh M mượn) là 6.150.000đ. Tổng cộng 315.580.000đ đã bồi thường được 21.000.000đ. Bị cáo H có lỗi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho anh M và cháu H2 và chi phí sửa xe cho anh T1, được trừ đi số tiền 21.000.000đ đã bồi thường trước, còn lại 294.580.000đ bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

[6]. Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát 36L1-204.41 nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX màu Xanh-Xám-Đen (xe cũ, đã qua sử dụng), xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số 026370, mang tên Y H1, địa chỉ thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, biển số đăng ký 36L1-204.41 là tài sản của Quách Văn H nên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thị hành án; 01 (một) giấy phép lái xe số 380184004596 hạng A1, do Sở G cấp cho Quách Văn H nên trả lại cho H

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b. điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589 và Điều 590 Bộ luật Dân sự; điểm a, khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về dân sự: Bị cáo Quách Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Đình M số tiền là 144.776.000đ; bồi thường cho cháu Nguyễn Ngọc B Hân số tiền là 170.804.000đ. Bồi thường chi phí sửa chữa xe máy cho anh Nguyễn Đình M số tiền 6.150.000đ. Tổng cộng là 315.580.000đ đã bồi thường được 21.000.000đ. Còn lại 294.580.000đ (Hai trăm chín tư triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về vật chứng: Tiếp tục quy trữ để đảm bảo thịu hành án 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36L1-204.41 nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX màu Xanh-Xám-Đen (xe cũ, đã qua sử dụng), xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số 026370, mang tên Y H1, địa chỉ thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, biển số đăng ký 36L1-204.41. Trả lại cho Quách Văn H 01 (một) giấy phép lái xe số 380184004596 hạng A1, do Sở G cấp.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày01/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy)

Về án phí: Bị cáo Quách Văn H phải chịu 200.000 đ án phí HSST và 14.729.000đ án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
-Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Các cơ quan hữu quan;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh